

**TẬP ĐOÀN VINGROUP -
CÔNG TY CP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13032025/VGR-CV
V/v: Công bố thông tin về tình
hình tài chính

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2025

Kính gửi: - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
- **NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Tập Đoàn Vingroup - Công Ty Cp gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Tập Đoàn Vingroup - Công Ty CP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101245486
- Ngày cấp: 03/05/2002 Nơi cấp: Sở KH và ĐT TP. Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 7, Đường Bằng Lăng 1, khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 84 4 3974 9999 Số fax giao dịch: 84 4 3974 8888
- Địa chỉ thư điện tử: info@vingroup.net
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản
- Mã số thuế: 0101245486

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: 12 tháng (từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo (*trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, các chỉ tiêu tài chính sử dụng số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất, đồng thời ghi rõ nguồn báo cáo*):



Chỉ tiêu	Kỳ trước*	Kỳ báo cáo
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	148.221.685.674.638	153.834.481.319.781
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	38.785.833.060.001	38.785.833.060.001
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	97.845.114.930	107.845.114.930
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14.105.692.825.362	44.468.350.113.428
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
- Chênh lệch tỷ giá	(109.195.605.487)	(235.621.030.090)
- ...		
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	519.434.082.084.032	682.769.421.266.063
- Nợ vay ngân hàng	117.447.912.719.925	125.048.822.128.388
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	85.255.648.567.826	82.013.563.591.614
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	12.091.760.709.021	9.433.479.693.311
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	35.655.458.652.774	53.150.722.880.862
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	37.508.429.206.031	19.429.361.017.441
- Nợ phải trả khác	231.474.872.228.455	393.693.471.954.447
(Nêu cụ thể các khoản nợ phải trả)		
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,78	0,82
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	3,50	4,44
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	0,86	0,78
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0,63	0,56
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	1,80	1,73
5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	0,58	0,53
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0,24	0,35
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	13.769.352.534.475	16.738.706.914.603
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	2.056.061.274.243	5.276.059.232.598
- Lỗ lũy kế (nếu có)	n/a	n/a
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,31%	0,63%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,39%	3,43%
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)		
- Tỷ lệ an toàn vốn (%)	n/a	n/a
- Tỷ lệ an toàn tài chính khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%)	n/a	n/a

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét/báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

- Tổ chức kiểm toán: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam
- Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC
ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

[Signature]



NGUYỄN THỊ DUNG
Kế toán Tổng hợp

NGUYỄN VIỆT QUANG
Tổng Giám đốc

Tài liệu kèm theo theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP

